

Số: 08/2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2020

**THÔNG TƯ**

**Quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa**

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Trên cơ sở đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4777/BNN-TCTL ngày 8 tháng 7 năm 2019 về việc quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi năm 2019;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa như sau:*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi hình thức thoát lũ, ngăn lũ, ngăn triều cường, ngăn mặn, đẩy mặn, rửa mặn, rửa phèn, giữ ngọt theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 35 Luật Thủy lợi và Điểm a, Khoản 1, Điều 20 Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi của 02 công trình Âu Báo Văn và Âu Mỹ Quan Trang thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.